

MATT HAIG

NEW YORK TIMES BESTSELLER

SỰ
SỐNG
BẤT
KHẢ

NGÂN DI *dịch*



azura

vh

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Dành tặng Ibiza
và những con người nơi đó

Thực tại không phải lúc nào cũng hợp lý hay khả dĩ.

Jorge Luis Borges

Khi những thiên thần trên trời cao rớt xuống,

Cánh dang ra, xò rộng tựa chim câu;

Ta sánh vai, tay trong tay cùng bước

Anh chị em ơi, tới miền đất hứa nhiệm mầu.

Joe Smooth,

“Promised Land” (Miền đất hứa)

Cô Winters kính mến,

Hy vọng cô không thấy phiền khi nhận được email này của em.

Không biết cô còn nhớ em không nhỉ? Cô từng dạy em môn toán ở Hollybrook. Giờ em đã hai mươi hai tuổi rồi và đang học năm cuối đại học. Em theo học chuyên ngành toán đấy, cô có vui không ạ?

Trong kỳ nghỉ lễ Phục sinh, em tình cờ gặp thầy Gupta tại thị trấn nên có hỏi thăm về cô. Thầy đã kể cho em mọi chuyện, kể cả sự ra đi của chú ạ. Em xin gửi tới cô lời chia buồn sâu sắc. Thầy Gupta nói cô đã chuyển đến Tây Ban Nha. Bà của em cũng chuyển về Grenada, từ khi lên bảy bà chưa hề về thăm lại nơi này, và giờ bà đã tìm được hạnh phúc ở đó. Em hy vọng cô cũng tìm được niềm vui khi quyết định chuyển ra sống ở nước ngoài.

Gần đây, bản thân em cũng ném trái sự mất mát. Hai năm trước, mẹ em qua đời, và kể từ đó em chìm trong tuyệt vọng. Em không hòa hợp với cha và khó tập trung vào việc học. Em gái em (chắc cô còn nhớ Esther chứ ạ?) giờ còn cần em hỗ trợ nhiều hơn. Em khiến bạn gái thất vọng và bạn ấy chia tay em. Còn

nhiều chuyện khác nữa. Đôi khi em thấy quá khó để bước tiếp. Cảm giác như dù em còn rất trẻ nhưng mọi thứ trong đời em đã được định sẵn, ván đã đóng thuyền. Có những lúc, áp lực làm em nghẹt thở.

Em đang ở trong một quy luật, giống như một dãy số có quy luật vậy, dãy Fibonacci chẳng hạn – 0, 1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21... – và cũng như dãy số này, càng về sau thì mọi thứ càng dễ đoán hơn. Chỉ khác là thay vì nhận ra rằng số tiếp theo bằng tổng hai số trước, em lại nhận ra con đường phía trước của mình đã được định đoạt. Em càng lớn, càng biết thêm nhiều con số thì quy luật càng trở nên rõ hơn. Không thứ gì có thể phá vỡ quy luật ấy. Em từng tin vào Chúa nhưng giờ đây em chẳng còn tin vào điều gì cả. Em từng yêu nhưng chính em đã khiến tình yêu đổ vỡ. Nhiều lúc em chán ghét chính mình. Em làm mọi thứ rồi tung. Em luôn sống trong cảm giác tội lỗi. Em đắm chìm trong men rượu để rồi học hành sa sút và lại cảm thấy có lỗi vì chuyện đó, bởi mẹ luôn kỳ vọng em sẽ sống nỗ lực.

Có đôi khi em quan sát những chuyện đang xảy ra trên thế giới và nhận thấy cả nhân loại đang tiến tới bờ vực diệt vong. Như thể chuyện này đã được lập trình sẵn, lại là một quy luật khác. Và em chán ngán khi phải làm người, một sinh vật nhỏ bé tầm thường, chẳng đủ sức tác động đến thế giới. Tất cả dường như đều bất khả.

Em không biết vì sao mình lại tâm sự chuyện này với cô. Em chỉ muốn được giải bày với ai đó. Mà cô lúc nào cũng đối xử tốt với em. Em đang lạc trong bóng tối và khát khao một tia sáng. Em xin lỗi. Lời em nói chắc nghe cường điệu quá. Chỉ là em cần làm gương cho em gái mình.

Cô không cần phải trả lời em đâu ạ. Nhưng nếu được thì bất kể lời nào cô nói cũng rất quý giá với em. Em xin lỗi vì email hơi dài.

Cảm ơn cô,

Maurice (Augustine)

Gửi Maurice,

Cảm ơn em rất nhiều.

Cô không có thói quen trả lời email, không phải vì có quá nhiều thư gửi đến cho cô đâu mà vì cô gần như không dùng Internet. Cô không có tài khoản mạng xã hội và dù có WhatsApp thì cũng hiếm khi dùng đến lắm. Nhưng với bức thư của em, cô thấy mình phải hồi âm, và hồi âm thật tử tế.

Cô rất tiếc vì những gì em đã trải qua. Cô nhớ đến mẹ em trong buổi họp phụ huynh. Cô rất mến bà ấy. Trong ký ức của cô, bà ấy là người nghiêm nghị, song khóe môi luôn khẽ nở nụ cười khi nói đến em. Chắc hẳn em đã làm mẹ vui dù em chỉ là chính em. Đây đúng là một thành tựu đích thực, đặc biệt là với một thiếu niên.

Cô chỉ định viết thư hồi đáp em bình thường, nhưng chữ nghĩa cứ thế tuôn ra, tuôn mãi, vượt xa một email thông thường.

Thực lòng mà nói, cô đã định viết ra những dòng này từ lâu lắm rồi, và email của em đã mang đến cho cô một động lực hoàn hảo.

Chính bản thân cô cũng cảm thấy khó tin vào câu

chuyện mình sắp kể ra với em. Nên em cũng không nhất thiết phải tin vào nó. Nhưng hãy lưu ý rằng mọi điều trong đây đều là sự thật. Cô chưa từng tin vào phép thuật, thậm chí cho đến tận bây giờ vẫn vậy. Với cô, nếu có thứ gì đó trông giống như phép thuật thì chỉ đơn giản là chúng ta đã vô tình đi chệch vào một góc khuất của cuộc sống mà khoa học chưa làm sáng tỏ được.

Cô không thể hứa trước rằng chuyện cô kể sẽ giúp em tin vào điều bất khả. Dầu vậy, đây là một câu chuyện, chân thực như bao câu chuyện khác, về một người đã tìm thấy mục đích sống lớn lao nhất trong đời dù trước đó bà ấy từng cho rằng sự hiện diện của mình trên cõi đời này là vô nghĩa. Cô nghĩ mình có trách nhiệm phải chia sẻ câu chuyện đó. Cô không phải là một hình mẫu lý tưởng đâu, chắc chắn, rồi em sẽ thấy. Trong đời mình, cô nhiều lúc cũng chìm trong cảm giác tội lỗi. Và ở khía cạnh nào đó thì đây là câu chuyện về những thứ ấy. Cô hy vọng em sẽ tìm thấy chút giá trị từ câu chuyện này.

Cô gửi nó trong tệp đính kèm.

Chúc em mọi điều tốt đẹp nhất,

Grace Winters

Một chuyện đáng thương hại

Ngày xưa ngày xưa, có một bà lão sống cuộc đời tẻ nhạt nhất thế gian.

Bà chẳng mấy khi rời khỏi căn nhà nhỏ của mình, trừ lúc cần đi khám, hỗ trợ tại cửa hàng từ thiện hoặc đến nghĩa trang. Bà cũng không còn thiết tha chăm sóc khu vườn nữa. Cỏ dại mọc um tùm, lấn vào các luống hoa. Nhu yếu phẩm mỗi tuần đều được bà đặt qua mạng. Bà sống ở vùng Midlands, thành phố Lincoln, hạt Lincolnshire. Thị trấn bé nhỏ với những bức tường gạch cam ấy là nơi bà sinh sống gần như cả đời, ngoại trừ quãng thời gian ngắn học tại đại học Hull cách đây đã lâu lắm rồi.

Em biết nơi ấy mà.

Thực ra, chỗ đó cũng chẳng đến nỗi nào, nhưng giờ đây những con phố đã mất dần đi vẻ thân thiện vốn có. Thật chẳng mấy dễ chịu khi thấy một phần ký ức đẹp đẽ của mình bị che lại bởi những tấm ván gỗ và áp phích tả tơi.

Người phụ nữ ấy ngồi xem ti vi, thi thoảng đọc sách,

giải ô chữ và chơi trò Wordle để giữ cho đầu óc minh mẫn. Cũng có những lúc bà ngắm lũ chim trong vườn hoặc nhìn trân trân vào gian nhà kính trống không, trong khi chiếc đồng hồ đặt trên bệ lò sưởi vẫn tích tắc điểm thời gian trôi. Bà từng say mê làm vườn nhưng thời đó đã qua rồi. Bà chỉ mới bảy mươi hai tuổi, nhưng sau khi người chồng qua đời cách đây bốn năm, rồi cả Bernard – chú chó phốc sóc – cũng đi theo ông không lâu sau đó, bà cảm thấy cô độc đến cùng cực. Kỳ thực thì nỗi cô đơn đã gặm nhấm bà suốt hơn ba mươi năm qua. Chính xác là từ ngày 2 tháng Tư năm 1992. Kể từ hôm ấy, bà đánh mất hoàn toàn và vĩnh viễn không thể tìm lại được ý nghĩa cũng như mục đích sống của đời mình nữa. Những năm gần đây, nỗi cô đơn đó ngày một ăn sâu hơn và hiện hữu chân thực tới mức bà thấy mình chắc phải đã một trăm ba mươi hai tuổi. Bà hầu như không giao thiệp với ai. Bạn bè của bà nếu như không qua đời thì đều chuyển đến nơi khác hoặc sống đời ẩn dật. Trong danh bạ WhatsApp của bà chỉ còn vồn vẹn hai cái tên: Angela, người của Quỹ Tim mạch Anh và Sophie, cô em dâu đã chuyển đến thành phố Perth của Úc từ tận ba mươi ba năm trước.

Trong số tất cả những bi thương bà từng nếm trải, cái ngày tháng Tư xa xưa đó vẫn là khoảnh khắc để lại âm hưởng dữ dội nhất. Cái chết của cậu con trai Daniel là nỗi đau khủng khiếp và tàn khốc nhất. Một bi kịch lớn nhường ấy luôn kéo theo những u buồn và thất bại khác, giống

như thân cây súp đổ sẽ kéo theo các cành cây. Nhưng cuộc sống vẫn tiếp diễn. Cuối cùng, bà và Karl, chồng của bà, rời đến một căn nhà nhỏ và nỗ lực thích nghi với cuộc sống, nhưng điều này cũng chẳng mấy hiệu quả. Họ chỉ cùng ngồi trong thinh lặng, xem ti vi hoặc nghe radio. Trước giờ, tính cách của hai vợ chồng vẫn rất khác nhau. Ông thích nhạc rock nặng và bia thủ công nhưng sâu bên trong lại là một người trầm lặng. Vấn đề là, một khi bi kịch xảy ra, nó sẽ tác động xấu tới mọi thứ sau đó. Có đôi khi, cùng nhau ôn lại ký ức cũng an ủi họ được phần nào. Nhưng khi Karl mất rồi, tất cả trở nên khó khăn hơn, bởi bà biết chia sẻ kỷ niệm với ai nữa? Ký ức năm đó, cũ mốc trong tâm trí bà. Bởi lẽ ấy, mỗi khi soi mình trong gương, bà chỉ thấy một cuộc đời khuyết đi phân nửa. Một cái cây từ từ gục xuống trong khu rừng chẳng ai hay biết.

Bà cũng gặp chút rắc rối về tài chính.

Khoản tiền tiết kiệm cả đời đã bị một kẻ lừa đảo nói giọng Scotland cuôm sạch. Với giọng điệu an ủi, gã giả danh là cố vấn an ninh của ngân hàng NatWest, chiếm đoạt hết số tiền 23.390,27 bảng Anh mà hai vợ chồng bà đã cùng dành dụm, dưới sự trợ giúp đầy dại dột của chính bà. Đó là một câu chuyện dài, đầy những nhân vật gian xảo, duy chỉ có một bà già ngốc nghếch đến lối bịch (chính là cô đây!), nhưng may cho em vì đó không phải là câu chuyện đang được kể ở đây.

Sau tất cả, bà lão này chỉ ngồi đó cùng đôi chân đau

nhức, cố không trả lời bất kỳ email nào từ người lạ mà để cuộc đời nhàu nhĩ của mình trôi dạt hết như một túi rác rỗng lênh đênh trên dòng sông. Thứ duy nhất khơi dậy trong bà chút hứng thú hiếm hoi là cảnh tượng một chú chim sẻ hoặc sáo đá ghé thăm máng ăn đặt ở khu vườn nhỏ sau nhà, trong lúc bà hít lấy bao ký ức cũ kỹ cùng những giấc mơ tàn phai.

Lời biện bạch

Cô xin lỗi. Mấy lời này nghe hơi khoa trương và u sầu. Nhất là khi nói về bản thân mình ở ngôi thứ ba. Nhưng cô chỉ đang *tạo bối cảnh* mà thôi. Giới thiệu thì vậy, song chuyện sẽ vui ấy mà. Và hết như vô vàn điều thú vị trong cuộc sống, câu chuyện bắt đầu với một ca phẫu thuật đốt tĩnh mạch bằng sóng cao tần ít xâm lấn.

Mất đi hứng thú

Cô đang ở tư thế lộn ngược khi quyết định đến Ibiza.

Chiếc giường phẫu thuật mà cô nằm bị nghiêng về sau tới mức cô ngỡ mình sắp rơi khỏi giường. Trên tường treo một tấm gương. Cô gần như chẳng nhận ra bản thân khi nhìn mái tóc màu muối tiêu rối bù cùng gương mặt đầy mỗi mệt của mình. Trông cô thật héo hon. Những ngày này, nếu có thể, cô luôn tránh xa những chiếc gương.

Em thấy đấy, các bác sĩ đang cố đổi hướng lưu thông máu ở chân cô. Những mạch máu xanh nổi lên chằng chịt hơn cả trên một miếng phô mai Gorgonzola. Cô phải điều trị chúng, nhưng không phải vì lý do thẩm mỹ, mà bởi chúng làm bấp chân cô ngứa ngáy và lở loét. Dì cô qua đời vì một cục máu đông trôi nổi tự do đã vươn lên vị trí cao sang tới mức trở thành một ca thuyên tắc phổi trí mạng. Bởi vậy, cô muốn xử lý tình trạng suy giãn tĩnh mạch này trước khi một cục máu đông xuất hiện trong cô với tham vọng tương tự. Cô xin lỗi nếu mình kể ra quá nhiều thông tin. Chỉ là cô nhất định phải thành thực với em hết sức có

thể, nên cô đã mở đầu câu chuyện như thế.

Thật đấy.

Thế là, trong khi cô nghe radio thì bác sĩ phẫu thuật mạch máu tiêm thuốc tê cục bộ dọc theo chân trái của cô không biết bao nhiêu lần. Một cách trù mền nhưng chính xác, bà ấy gọi mũi tiêm cuối cùng là “vết ong chích”. Sau đó tới phần chính của quy trình điều trị mà theo lời bác sĩ, một ống thông sẽ được đưa vào bắp chân cô để đốt tĩnh mạch hiển lớn từ bên trong với nhiệt độ 120 độ C, “đủ nóng để xào hành tây”.

“Chắc bà sẽ cảm thấy gì đó đấy...”

Đúng là cô đã cảm nhận được. Chẳng dễ chịu chút nào nhưng ít nhất vẫn là một cảm giác. Thực sự thì trong suốt mấy năm qua, cô chẳng cảm nhận được gì nhiều. Chỉ có một nỗi buồn cứ mơ hồ âm ỉ. Anhedonia. Em biết từ này không? Nó có nghĩa là mất đi hứng thú. Một trạng thái vô cảm. Đôi khi, đó chính là tình trạng của cô. Vì đã từng trải qua nên cô biết trạng thái này không phải là trầm cảm. Trầm cảm dữ dội hơn. Còn đây chỉ đơn giản là sự khuyết thiếu. Cô chỉ đang tồn tại. Đồ ăn chỉ dùng để lấp đầy bụng. Âm nhạc chỉ còn là những tiếng ồn được sắp xếp theo quy luật, chẳng còn giá trị nào khác. Em biết đấy, cô chỉ đơn thuần là... ở đây.

Chắc bà sẽ cảm thấy gì đó.

Ý cô là, hình thái cơ bản và thiết yếu nhất của sự tồn tại chính là cảm xúc, phải không? Nếu vậy thì việc sống

mà không có cảm xúc là gì? Trạng thái đó *là* gì chứ? Chỉ đơn giản là ở đây thôi, hết như một chiếc bàn trong nhà hàng đã đóng cửa, khao khát chờ đợi một ai đó đến và sử dụng.

“Hãy nghĩ về điều tốt đẹp nào đó...”

Và hiếm hoi thay, lần này cô chẳng còn thấy khó khăn khi tìm kiếm điều tốt đẹp ấy nữa. Lúc đó, thứ quan trọng mà cô tập trung nghĩ đến chính là lá thư mà chưa đầy hai tiếng trước, phía văn phòng luật sư đã gửi cho cô.

Những quả dưa

Đó là một lá thư khác thường.

Thư thông báo về việc cô vừa được thừa kế một bất động sản ở Ibiza, Tây Ban Nha, từ một người tên là Christina van der Berg. Sau khi qua đời, Christina van der Berg này đã để lại cho cô số gia sản thuộc quyền sở hữu của bà ấy khi còn sống. Hoặc ít nhất là một phần trong số đó. Cô đã đoán hẵn đây lại là một trò lừa đảo khác. Em biết đấy, một khi từng bị lừa thì khó tránh khỏi việc coi thế giới này hết như hang ổ của lũ trộm cắp. Và thậm chí ngay cả khi cô không hề gặp phải vụ việc kia, thử hình dung chuyện một người hoàn toàn xa lạ sẽ để lại cho mình căn nhà ở Địa Trung Hải thôi cũng đã thấy tức cười.

Phải mất một thời gian cô mới hiểu rằng mọi chuyện không hẵn như thế. Hay nói cách khác, phải mất một thời gian cô mới nhận ra Christina van der Berg không phải người lạ. Không hoàn toàn xa lạ. Khổ nỗi là cái tên ấy chẳng gợi lên một chút ký ức nào trong cô. Phần tiếng Hà Lan “van der Berg” tăng thêm sự cao quý, khiến cái tên ấy

nghe thật hư cấu và xa lạ, làm cô bối rối. May thay, lá thư từ văn phòng luật sư Nelson & Kemp đã cung cấp nhiều thông tin hơn, trong đó, cái tên thời con gái của Christina thoáng được nhắc đến: Papadakis.

Giờ thì một chút ký ức xa xôi đã ùa về rồi.

Christina Papadakis từng là giáo viên dạy nhạc trong một khoảng thời gian ngắn ngủi. Bọn cô cùng dạy chung trường trước khi cô quay lại với Karl. (Cô và Karl hẹn hò thời đại học nhưng chú ấy cứ sốt sắng muốn tiến xa hơn nên cô tạm chia tay để suy nghĩ thêm.)

Phải nói rằng cô không thân thiết với cô ấy cho lắm. Trong ký ức của cô, Christina là một cô gái trẻ nhút nhát và vô cùng xinh đẹp, đáng vẻ rất quyến rũ. So với ngày nay thì ở thời điểm năm 1979, nét đặc trưng này hiếm thấy hơn nhiều. Cô ấy có mái tóc dày và dài, màu nâu hạt dẻ, hay đeo chuỗi hạt. Cô ấy làm cô liên tưởng đến nữ ca sĩ Nana Mouskouri, nhưng không đeo kính. Cha cô ấy di cư từ Hy Lạp khi còn trẻ, ngay sau chiến tranh. Hình như cô ấy chưa bao giờ về Hy Lạp, nhưng trong suy nghĩ của dân tỉnh lẻ chưa từng ra biển như cô, cô ấy dường như là hình mẫu của sự tinh tế Địa Trung Hải. Và cô ấy thực sự nhớ những món ăn mà mình đã quen thuộc khi lớn lên trong cộng đồng người Hy Lạp ở London – lần đầu tiên trong đời cô nghe thấy từ “halloumi” là từ miệng cô ấy. Cô ấy luôn ăn rất nhiều trái cây. Ví dụ, cô rất ấn tượng với những lát dưa trong hộp cơm trưa của Christina, bởi thay vì bổ

thành miếng, chúng lúc nào cũng được thái lát khéo léo và tinh tế. Có lần, cô đi ngang qua cửa lớp đúng lúc cô ấy đang ngân nga ca khúc “Rainy Days and Mondays”, còn cả lớp thì há hốc miệng vì kinh ngạc. Giọng hát của cô ấy có thể sánh ngang với Karen Carpenter (một ca sĩ khác từ thời xa lắc xa lơ). Một chất giọng có thể ngưng đọng không gian và thời gian.

Năm ấy, dịp gần Giáng sinh, một buổi tối nọ cô phải ở lại trường muộn để trang trí thêm kim tuyến cho bảng dạy lượng giác. Cô đang loay hoay tìm dập ghim thì bất gặp Christina ngồi cắn móng tay tại bàn làm việc.

“Ồi, đừng làm thế,” cô nhắc nhở, có chút hơi quá, như thể cô ấy là học sinh chứ không phải đồng nghiệp. “Em sẽ làm mẻ móng tay đấy.” Cô vốn thích bộ móng màu cam đất ấm áp đó. Nhưng vừa dứt lời, cô thấy hối hận ngay lập tức, nhất là khi nhìn vào ánh mắt thất thần của Christina. Cô luôn thiếu tế nhị trong giao tiếp, lúc nào cũng vậy.

“Ồi, chị xin lỗi,” cô nói.

“Không sao đâu, chị đừng ngại,” cô ấy đáp, đột nhiên nhìn về phía cô, gượng cười.

“Em ổn chứ?”

Và đó là lúc Christina dốc bầu tâm sự. Cô ấy đã nghỉ dạy cả tuần nay rồi, ấy vậy mà cô chẳng hề để ý. Cô gái này đang trải qua một cơn khủng hoảng. Cô ấy ghét Giáng sinh. Vị hôn phu từng cầu hôn Christina vào đêm Giáng

sinh năm trước giờ đã rời bỏ cô ấy. Mới chuyển đến khu vực này nên cô ấy chẳng có người thân nào cả. Vì thế, cô đã mời cô ấy tới đón Giáng sinh cùng mình.

Và mọi chuyện đã diễn ra như vậy. Cô ấy ghé nhà cô, cùng cô nghe diễn văn của nữ hoàng, rồi thưởng thức bộ phim *Goldfinger* (Ngón tay vàng). Sau khi xem ca khúc “Sunday Girl” mà Blondie biểu diễn trong chương trình *Top of the Pops* (Những bài hát được yêu thích nhất), Christina tâm sự về việc muốn được hát trước đám đông. Bọn cô uống cạn tận mấy chai Blue Nun, dẫu rằng nó chẳng thể nào giúp tâm trạng khá hơn, và cô còn xin lỗi cô ấy vì không có dứa. Cứ như vậy, bọn cô chuyện trò thâu đêm.

Christina cảm thấy bản thân hoàn toàn không thể xoay sở với mọi thứ. Đó là cảm giác mà giờ đây cô hiểu rõ hơn khi ấy nhiều. Cô ấy chật vật trong việc giảng dạy, tự hỏi liệu mình có đang chọn sai nghề không. Cô nói với cô ấy rằng ai ở Hollybrook cũng từng nghĩ như thế cả. Có lúc, Christina nhắc đến Ibiza. Ấy là thời điểm sắp bước sang một thập kỷ mới và trào lưu đi du lịch trọn gói đến Tây Ban Nha đang vô cùng thịnh hành. Cô ấy biết tin một khách sạn mới tại đó đang cần tuyển ca sĩ và nhạc công.

Điều này khiến cô tò mò. Cô ấy hết như một ẩn số, và có lẽ cô đã hỏi quá nhiều. Cô là giáo viên toán nên với cô, giá trị biến số luôn cần được xác định.

“Dường như sâu thẳm trong em khát khao sống một cuộc đời khác, một cuộc đời mà em đang bỏ lỡ.”

Đây chưa chắc đã đúng từng câu từng chữ Christina nói, nhưng ý của cô ấy là như vậy. Cô ấy nói tiếp: “Em biết điều này thật vô lý. Em là người Hy Lạp chứ không phải người Tây Ban Nha. Hy Lạp không thiếu đảo. Đáng lẽ em nên đến một trong các đảo ấy. Vì em nói được ngôn ngữ của họ. Đại loại thế. Còn tiếng Tây Ban Nha thì em không hề biết, và em thực sự nghĩ rằng cần phải biết ngôn ngữ nơi mình sống.”

“Em có thể học tiếng Tây Ban Nha mà. Hãy làm điều em muốn. Nên như thế.”

“Vậy thì chẳng hợp lý chút nào.”

Và rồi cô nói một điều rất không giống cô: “Không phải cái gì cũng cần hợp lý đâu.”

Mắt Christina luôn sáng rực lên khi nghĩ tới viễn cảnh được làm việc ở đó, nên cô đã động viên cô ấy hãy làm điều mình muốn, đừng quan tâm người khác nghĩ gì. Khá chắc là cô đã khuyên như thế, vì cô nhớ mình còn tặng cô ấy một vật mà cô sở hữu từ tấm bé: sợi dây chuyền có mặt là hình thánh Christopher, vị thánh bảo trợ cho những kẻ du hành. Giờ cô không còn theo Công giáo nữa, và sợi dây chuyền gợi nhớ quá nhiều tới những năm tháng lớn lên, nhưng cô lại không thể vứt nó đi. Tặng nó lại cho Christina chính là một quyết định đúng đắn.

“Ngài sẽ bảo vệ em,” cô nói.

“Cảm ơn chị, Grace. Cảm ơn chị đã giúp em quyết định.”

Có lúc Christina hát bài “Blackbird”, một ca khúc tuyệt đẹp, dù chẳng mang không khí lễ hội chút nào. Cô ấy cất giọng một mình trước. Thanh âm vang lên buồn bã tới mức làm cô bật khóc. Rồi Christina cố dạy cô cách hát. “Chị chỉ cần hóa thân thành bài hát. Hòa mình vào nó. Quên bản thân đi. Đây là bài dễ nhất của The Beatles đấy,” cô ấy trấn an cô. “À quên, vẫn xếp sau ‘Yesterday’, và cả ‘Yellow Submarine’ nữa.”

Hóa ra ca khúc đó chẳng hề dễ hát chút nào. Nhưng bọn cô đã uống nhiều rượu tới mức chẳng buồn bận tâm nữa.

Christina nói cho cô nghe lý do vì sao cô ấy yêu âm nhạc đến thế.

“Âm nhạc khiến thế giới trở nên rộng mở hơn,” mắt cô ấy long lanh với những xúc cảm trong men say. “Đôi khi em cảm thấy như đang bị mắc kẹt trong một chiếc hộp, và chỉ có thể tạm thời thoát ra khỏi đó vào những lúc chơi piano hoặc ca hát. Với em, âm nhạc hết như một người bạn xuất hiện đúng lúc mỗi khi mình cần. Có chút giống như chị vậy, Grace.”

Rồi bọn cô cùng đi dạo. Kiểu tản bộ trong tiết trời lạnh của Giáng sinh và ta mỉm cười với bất kỳ người lạ nào đi ngang qua. À, chắc chắn em từng làm thế thời đó rồi. Và chuyện chỉ dừng lại ở đó, cũng chẳng có gì nhiều nhận hơn để kể. Cô ấy dạy ở trường thêm vài tháng rồi rời đi, cũng không ghé qua nhà cô thêm lần nào nữa. Bọn

cô vẫn trò chuyện trong phòng sinh hoạt chung của giáo viên, tuy cô ấy có chút hơi ngượng ngùng. Thật khó hiểu, tại sao một người đáng yêu, tài năng, luôn khao khát được hát trước đám đông như thế mà lại xấu hổ chỉ vì cần người bầu bạn trong dịp Giáng sinh? Và rồi vào một hôm, có lẽ cũng là lần cuối cô gặp Christina, tại bãi gửi xe, cô ấy tiến tới chỗ cô, hai mắt rung rung, khẽ lên tiếng: “Cảm ơn chị. Vì Giáng sinh ấy...”

Chỉ có vậy thôi. Cô chẳng biết phải nhấn mạnh sao cho đủ rằng cô thực sự không nghĩ đây là điều gì quá to tát. Tất cả những gì cô đã làm chỉ là cho ai đó một chốn trú ngụ vào ngày Giáng sinh từ tận nhiều thập kỷ trước.

Thế rồi, nhiều thập kỷ sau, cô bỗng nhiên nhận được lá thư này. Thư thông báo rằng Christina đã qua đời và để lại cho cô ngôi nhà ở Tây Ban Nha vì “một hành động tử tế từ cách đây rất lâu”. Đồng thời, trong thư cũng nói rõ rằng cô có thể bán hoặc cho thuê căn nhà nếu như việc chuyển đến ở là quá “bất tiện”.

Đó quả thực là một điều bất ngờ, khiến cô cảm thấy mình mất nhiều hơn được. Một người chưa từng thực sự là bạn, từ quãng thời gian mà giờ đây chỉ tựa như một giấc mơ xa xôi. Cô không định chuyển đến nơi ấy. Càng có tuổi, ta lại càng khó thay đổi nếp sống. Và ta cũng chẳng muốn thay đổi. Trong quá khứ, nếp sống của cô từng bị phá vỡ nhiều lần. Khi cô nghỉ hưu. Khi chồng cô ngã quy trong nhà kính. Thậm chí việc mất đi chú chó Bernard

cũng khiến cô chao đảo. Và tất nhiên, cả khi Daniel con trai cô bị một chiếc xe tải Royal Mail tông phải khi đang đạp xe trên đường.

Rồi giờ đây, trong lúc cô khao khát có lại nếp sống hôn nhân thuở xưa mà cô từng cho rằng quá ngọt ngào, một nếp sống mới đã hình thành. Cho chim ăn vào mỗi buổi sáng. Nhận thực phẩm được giao vào thứ Hai. Làm tình nguyện ở cửa hàng từ thiện của Quỹ Tim mạch Anh vào sáng thứ Sáu. Tới nghĩa trang vào ngày Chủ nhật. Cùng cảm giác tội lỗi, đau buồn, và trống rỗng cứ trải dài vô tận. Đời sống không có biến động nào đáng kể. Cô đã yên ổn trong một nếp sống mang tên “Ngày một già đi” từ lúc nào không hay.

Dẫu vậy, mọi chuyện sắp thay đổi rồi.

Một vụ việc chưa được làm rõ

“Xin thứ lỗi, cho tôi hỏi thẳng,” cô nói với luật sư, “cô ấy qua đời như thế nào vậy?”

“Không phải bà biết rồi sao?” Luật sư Una Kemp trả lời, với âm điệu lạnh lẽo hết như vừa mới rời tủ lạnh, cần thêm chút thời gian để rã đông.

“Không.” Cô trả lời. “Trong thư chỉ thông báo rằng cô ấy đã mất, nhưng không nói cụ thể là mất như thế nào. Vậy nên, nếu được, tôi muốn biết điều đó.”

“Bà ấy chết ở biển...”

Nhận ra rằng nữ luật sư không trực tiếp trả lời câu hỏi của mình, cô hỏi lại:

“Xin lỗi, cô ấy chết *như thế nào cơ?*”

Một hơi thở ngập ngừng truyền đến từ phía bên kia điện thoại. “À, đó là một vụ việc chưa được làm rõ.”

Vụ việc chưa được làm rõ.

“Xin lỗi, ý cô là sao?”

“Ý tôi là, các nhà chức trách Tây Ban Nha vẫn đang điều tra hoàn cảnh tử vong chính xác. Họ làm việc rất sát

sao. Điều duy nhất được xác định chắc chắn, đồng thời cũng là điều duy nhất chúng tôi được thông báo đến thời điểm này, là bà ấy chết ở biển.”

Phải mất năm phút sau khi cuộc trò chuyện kết thúc, cô mới chợt nhận thấy sự lập lờ ấy thực sự rất bất thường. Tại sao thực hư vẫn chưa được làm rõ? Theo lời luật sư, chỉ gần đây di chúc của Christina mới được sửa đổi để thêm cô vào làm người thừa kế. Thông tin này, kèm theo sự kỳ lạ nói chung bao trùm toàn bộ sự việc, khiến đầu cô ngập tràn thắc mắc.

Mà cô là kiểu người luôn truy đuổi tới cùng để tìm ra đáp án cho câu hỏi của mình. Bằng bất cứ giá nào.

,14159

“Hai chân không thể nào giống hệt nhau được...” Bác sĩ phẫu thuật nói. “Dẫu là chân của cùng một người đi chẳng nữa. Ngay cả khi chúng trông không khác gì nhau. Mỗi mạch máu lại có một quy luật riêng, giống như dấu vân tay vậy.” Có thứ gì đó từ câu nói ấy khiến cô nghĩ đến toán học. Với cả tá ví dụ về sự bất định tiềm tàng trong sự đồng nhất. Chẳng hạn, đường kính nhân với số Pi sẽ ra chu vi đường tròn, nhưng các chữ số thập phân của Pi lại chẳng tuân theo bất kỳ quy luật nào cả.

3,14159 vân vân, kéo dài vô tận, với sự ngẫu nhiên hoàn toàn, tuyệt đối và khó tin đến kinh ngạc.

Một chuyện, dù cho chắc chắn đến mức nào, cũng có thể nảy sinh những yếu tố nằm ngoài dự đoán. Nếu em cố tình sống mà xem thường những bất ngờ đó, cuộc đời sẽ giật phăng tấm thảm dưới chân em, khiến em phải níu lấy sự bất định ,14159 ấy.

Mất cô mở trân trân nhìn bức tường trống và chiếc đồng hồ lộn ngược. Cô gần như chẳng biết gì về Ibiza,